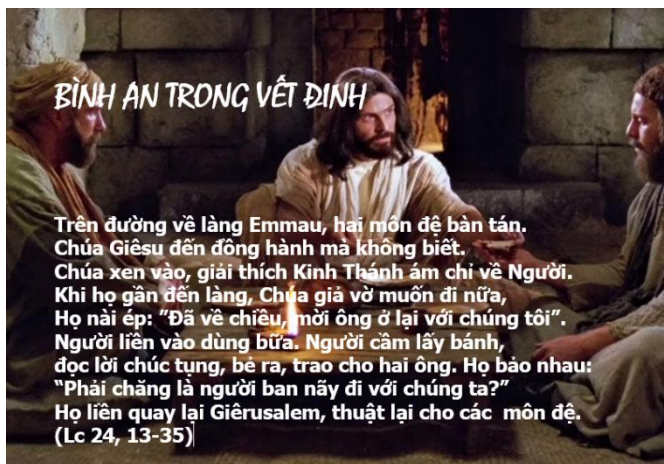




BÌNH AN TRONG VẾT ĐÌNH

Trên đường về làng Emmau, hai môn đệ bàn tán.
 Chúa Giêsu đến đồng hành mà không biết.
 Chúa xen vào, giải thích Kinh Thánh ám chỉ về Người.
 Khi họ gần đến làng, Chúa giả vờ muốn đi nữa,
 Họ nài ép: "Đã về chiều, mời ông ở lại với chúng tôi".
 Người liền vào dùng bữa. Người cầm lấy bánh,
 đọc lời chúc tụng, bẻ ra, trao cho hai ông. Họ bảo nhau:
 "Phải chăng là người bạn này đi với chúng ta?"
 Họ liền quay lại Giêrusalem, thuật lại cho các môn đệ.
 (Lc 24, 13-35)

Bài 16

BÌNH AN TRONG VẾT ĐÌNH

Ngày xưa, ở một làng chài ven biển, có một truyền thuyết kỳ lạ: nếu ai đó nhặt được một vỏ sò đặc biệt, áp vào tai, sẽ nghe thấy tiếng hát. Không phải tiếng sóng, không phải tiếng gió, mà là một khúc ca dịu dàng, như lời ru từ lòng biển sâu.

Người già trong làng kể rằng: đó là tiếng hát của những linh hồn đã vượt qua giông bão, đã sống sót sau những chuyến hải trình đầy mất mát. Vỏ sò ấy không phát ra âm thanh từ chính nó, mà từ những gì nó đã từng trải qua: những va đập, những vết nứt, những lần bị sóng cuốn trôi rồi được tìm lại.

Một ngày nọ, có một người trẻ rời làng, mang theo nỗi thất vọng vì mất đi người thân trong bão biển. Trên bờ cát, anh nhặt được một vỏ sò. Khi áp vào tai, anh nghe thấy tiếng hát, không phải của biển, mà như tiếng ai đó đang kể lại một câu chuyện: *về một Đấng đã từng bị đóng đinh, từng bị bỏ rơi, nhưng đã sống lại và đồng hành với những ai đang buồn bã.*

Tiếng hát ấy làm tim anh bừng cháy. Anh quay về làng, không còn sợ hãi, mang theo vỏ sò *như một dấu chỉ, rằng ánh sáng có thể phát ra từ nơi từng bị tổn thương.*

Cũng vậy, *từ những vết thương lở lói phong cùi, ánh sáng đã rọi tâm hồn cha Augustinô Nguyễn Viết Chung*, một bác sĩ Phật giáo, tình nguyện theo Chúa Giêsu làm môn đệ rao giảng Tin Mừng không bằng lời nói, mà bằng đời sống như ba chứng nhân: Đức Cha Jean Cassaigne, cha Lischenberg, và dì Hai Loan.

Cảm phục đời sống hy sinh của Đức Cha Cassaigne, cha Chung đã chọn làm bác sĩ để phục vụ bệnh nhân phong. Sau này, ngài trở thành linh mục, sống giữa những người cùng khổ, và cuối cùng nhuộm bệnh cùi và qua đời vì chính tình yêu phục vụ ấy.

Cha không rao giảng bằng lý thuyết, mà bằng chính **vết đinh của đời mình**: bằng chiếc xe đạp cọc cạch, bằng sự từ bỏ danh vọng, bằng lời thưa khiêm nhường với cha mẹ: "Xin mẹ cứ giữ đạo của mẹ. Con không bao giờ dám có ý nghĩ là sẽ khuyên bảo mẹ theo đạo của con", khi vừa mới bước vào nhà, cụ bà đã lên tiếng: "Đạo Mẹ, Mẹ giữ, đạo con, con giữ", còn cụ thân sinh thì quở trách cha là một người "không biết nhục", các bạn bè đều đi xe hơi, xây nhà lầu hai ba tầng cho bố mẹ ở, trái lại mình thì đạp chiếc xe đạp cọc cạch về thăm nhà!

Cha đã sống đúng lời Chúa Giêsu: *"Không có tình yêu nào cao trọng hơn tình yêu hy sinh mạng sống vì người mình yêu."* Cha Chung không sống một cuộc đời dễ dàng. Nhưng **chính trong những vết thương bị hiểu lầm, bị từ chối, bị nhuộm bệnh, ngài đã tìm thấy**

bình an. Không phải bình an của thế gian, mà là **bình an của Đấng Phục Sinh, Đấng hiện diện trong việc bẻ bánh, trong lòng thương xót, trong từng vết đinh.**

Trên hành trình Emmau, *từ nỗi bất khoăn thất vọng*, hai môn đệ lấy lại được bình an trong tâm hồn, *con tim các ông bùng cháy khi uống lời Chúa Giêsu* ẩn mình giải thích Thánh Kinh. Từ đó *các ông bước ra khỏi bóng đêm nhìn thấy ánh sáng*, vì *được Chúa chỉ cho thấy đường lối trường sinh*. Các ông cảm kích níu chân Chúa lại để mong được Người giảng giải thêm nên mời Ngài vào quán dùng bữa. Bấy giờ các ông mới được *mở to con mắt khi thấy Người bẻ bánh đọc lời chúc tụng như trong bữa tiệc ly*. Các ông *sung sướng nhận ra người đồng hành không ai khác chính là Thầy mình, Thầy đã sống lại thật*. Từ nay các ông *không còn phân vân hoài nghi, không còn áy náy thất vọng*, vì các ông đã nhận tiền gặp Thầy, các ông tự nhủ chúng ta **“ĐÃ CÓ NGÀI”** ở bên. Hành trình Emmau ấy đã được các bài đọc và lời thánh vịnh xác minh chứng thực.

Thánh Luca trình thuật rõ ràng trong **Tin Mừng** thánh lễ hôm nay:

Cùng ngày thứ nhất trong tuần, có **hai môn đệ đi đến một làng tên là Emmaus**, cách Giêrusalem độ sáu mươi dặm. Dọc đường, các ông nói với nhau về những việc vừa xảy ra. Đang khi họ nói chuyện và trao đổi ý kiến với nhau, thì **chính Chúa Giêsu tiến lại cùng đi với họ, nhưng mắt họ bị che phủ nên không nhận ra Người**. Người hỏi: “Các ông có chuyện gì vừa đi vừa trao đổi với nhau mà buồn bã vậy?” Một người tên là Clêophas trả lời: “Có lẽ ông là khách hành hương duy nhất ở Giêrusalem mà không hay biết những sự việc vừa xảy ra trong thành mấy ngày nay”. Chúa hỏi: “Việc gì thế?” Các ông thưa: “Sự việc liên can đến ông Giêsu quê thành Nadarét. Người là một vị tiên tri có quyền lực trong hành động và ngôn ngữ, trước mặt Thiên Chúa và toàn thể dân chúng. Thế mà *các trưởng tế và thủ lãnh của chúng ta đã bắt nộp Người để xử tử và đóng đinh Người vào thập giá*. Phần chúng tôi, chúng tôi vẫn hy vọng Người sẽ cứu Israel. Các việc ấy đã xảy ra nay đã đến ngày thứ ba rồi. Nhưng mấy phụ nữ trong nhóm chúng tôi, quả thật, đã làm chúng tôi lo sợ. Họ đến mồ từ tảng sáng. Và **không thấy xác Người**, họ trở về nói đã thấy **thiên thần hiện ra bảo rằng: Người đang sống**. Vài người trong chúng tôi cũng ra thăm mồ và **thấy mọi sự đều đúng như lời các phụ nữ đã nói; còn Người thì họ không gặp**”.

Bấy giờ Người bảo họ: “Ôi kìa khờ dại chậm tin các điều tiên tri đã nói! Chớ thì Đấng Kitô chẳng phải chịu đau khổ như vậy rồi mới được vinh quang sao?” Đoạn Người bắt đầu từ Môsê đến tất cả các tiên tri, **giải thích cho hai ông tất cả các lời Kinh Thánh chỉ về Người**. Khi gần đến làng hai ông định tới, Người giả vờ muốn đi xa hơn nữa. Nhưng hai môn đệ nài ép Người rằng: “Mời ông ở lại với chúng tôi, vì trời đã về chiều, và ngày sắp tàn”. Người liền vào với các ông.

Đang khi cùng các ông ngồi bàn, Người cầm bánh, đọc lời chúc tụng, bẻ ra và trao cho hai ông. **Mắt họ sáng ra và nhận ra Người**. Đoạn Người biến mất. Họ bảo nhau: “Phải chăng lòng chúng ta đã chẳng sốt sắng lên trong ta, khi Người đi đường đàm đạo và giải thích Kinh Thánh cho chúng ta đó ư?” Ngay lúc ấy họ chỗi dậy trở về Giêrusalem, và gặp

mười một tông đồ và các bạn khác đang tụ họp. Họ bảo hai ông: **“Thật Chúa đã sống lại, và đã hiện ra với Simon”**. Hai ông cũng **thuật lại các việc đã xảy ra dọc đường và hai ông đã nhận ra Người lúc bẻ bánh như thế nào**. (Lc 24,13–35)

I. CON ĐANG THẤT VỌNG TRÊN HÀNH TRÌNH

Hai môn đệ rời Giêrusalem, lòng trĩu nặng: “Chúng tôi đã hy vọng...” Hy vọng ấy đã tan vỡ trên thập giá. Họ không nhận ra Chúa đang đồng hành.

Cha Nguyễn Viết Chung cũng từng mang trong lòng một khắc khoải: một bác sĩ Phật giáo, sống giữa thế giới đầy đau khổ: bệnh nhân phong, AIDS, sự kỳ thị. Ngài chưa biết ánh sáng đến từ đâu, nhưng đã bắt đầu hành trình tìm kiếm.

Sách Tông đồ Công vụ do Thánh Phêrô công bố trong **Bài Đọc I**: *Đức Giêsu đã bị giết, nhưng Thiên Chúa đã cho Người sống lại bởi “Không thể nào để cho Người bị cầm giữ trong cõi chết”*. Lời loan báo ấy vang vọng vào nỗi thất vọng của các môn đệ, và của chúng ta hôm nay:

“Trong ngày lễ Ngũ Tuần, Phêrô cùng với mười một Tông đồ đứng ra, lên tiếng nói rằng: “Hỡi các người Do-thái và tất cả những ai ở Giêrusalem, xin hãy biết điều này và lắng nghe lời tôi! Hỡi những người Israel, hãy nghe những lời này: Đức Giêsu Nadarét là người đã được Thiên Chúa chứng nhận giữa anh em bằng những việc vĩ đại, những điều kỳ diệu và những phép lạ mà Thiên Chúa đã dùng Người để thực hiện giữa anh em, như chính anh em đã biết. Theo như Thiên Chúa đã định và biết trước, Người đã bị nộp, và anh em đã dùng tay những kẻ độc ác mà hành hạ rồi giết đi. Sau khi bẻ gãy xiềng xích tử thần, **Thiên Chúa đã giải thoát Người khỏi những đau khổ của cõi chết mà cho Người phục sinh, vì không thể nào để cho Người bị cầm giữ trong đó**. Vì chưng Đavít đã nói về Người rằng: ‘Tôi hằng chiêm ngưỡng Chúa trước mặt tôi, vì Người ở bên hữu tôi, để tôi không nao núng. Vì thế lòng tôi hân hoan, miệng lưỡi tôi hát mừng, và xác tôi yên nghỉ trong niềm cậy trông: vì Chúa không để linh hồn tôi trong cõi chết, và không để Đấng Thánh của Chúa thấy sự hư nát. **Chúa đã cho tôi biết con đường sự sống** và cho tôi đầy hân hoan tận hưởng nhan thánh Chúa’”. (Cv 2,14.22–24):

II- CON UỐNG LỜI CHÚA, TIM CON BÙNG CHÁY

Hai môn đệ Emmau rời Giêrusalem, lòng trĩu nặng thất vọng: *chúng tôi vẫn hy vọng Người sẽ cứu Israel. Các việc ấy đã xảy ra nay đã đến ngày thứ ba rồi. Nhưng mấy phụ nữ trong nhóm chúng tôi, quả thật, đã làm chúng tôi lo sợ*”. Cũng như họ, cha Nguyễn Viết Chung, từng mang trong lòng nỗi khắc khoải, thao thức về một lý tưởng sống cao đẹp giữa một thế giới đầy đau khổ.

Không chỉ là kiến thức, **Lời Chúa là lửa thiêng**. Được nghe Chúa Giêsu giải thích Kinh Thánh, lòng họ rạo rực niềm vui,. (Lc 24,25–27). Con tim bác sĩ Chung càng nóng bỏng cháy Lửa Yêu Thương, hy sinh phục vụ tha nhân, đem ủi an cho người bất hạnh như lời thánh Phêrô trong **Bài Đọc II**: *“Anh em được cứu độ bằng Máu châu báu của Đức Kitô, Con Chiên tinh tuyền”*.

“Anh em thân mến, nếu anh em gọi Người là Cha, Đấng không thiên vị ai khi xét đoán mỗi người theo việc họ làm, thì anh em hãy sống trong sự kính sợ suốt thời anh em còn lưu trên đất khách. Anh em biết rằng không phải bằng vàng bạc hay hư nát mà anh em đã được cứu chuộc khỏi nếp sống phù phiếm tổ truyền, nhưng bằng máu châu báu của Đức Kitô, Con Chiên tinh tuyền, không tì ố. Người đã được tiền định trước khi tác thành vũ trụ và được tỏ bày trong thời sau hết vì anh em. Nhờ Người, anh em tin vào Thiên Chúa, Đấng làm cho Người sống lại từ cõi chết, và ban vinh quang cho Người để anh em đặt cả lòng tin và niềm hy vọng nơi Thiên Chúa. **1 Pr 1,17–21**

III- CON RA KHỎI BÓNG ĐÊM, NHÌN THẤY ÁNH SÁNG

“Xin Thầy ở lại với chúng con, vì trời đã xế chiều.” (Lc 24,28–29). Trong bóng đêm, họ mời Chúa ở lại, đó là lúc ánh sáng bắt đầu bùng lên trong tâm hồn. **Cha Chung** chọn ở lại giữa những người bị bỏ rơi: trại phong Bến Sắn. Dù chưa chính thức là Kitô hữu, ngài đã sống như thể Chúa đang hiện diện. Ngài **ra khỏi bóng đêm của kỳ thị, hiểu lầm, để trở thành ánh sáng của lòng thương xót**. Chính trong đêm tối, Chúa chỉ đường, không phải bằng bản đồ, mà bằng sự hiện diện, như lời **Thánh Vịnh Đáp Ca**: *"Chúa sẽ chỉ cho con biết đường lối trường sinh"*:

[1] Chúa ơi, xin giữ-gìn con,
Vì con đang trú, nấu thân bên Ngài.
[2] Con xưng: “Thờ Chúa muôn loài!
Đâu là hạnh-phúc, nếu ngoài Chúa ra?”

[5] Chúa là gia-nghiệp của con,
Là nguồn phúc lộc Chúa ban tràn đầy.
Lạy Ngài, vận mạng con đây,
Chính Ngài nắm giữ, con nay an lòng.

[7] Ngày đêm con vẫn nhủ rằng:
Ngợi khen Chúa vẫn rủ lòng bảo ban.

[8] Ngài luôn ở trước mặt con,
Có Ngài bên cạnh, chẳng còn hoang mang.

[9] Hồn con mừng rỡ hân-hoan,
Thân con ngơi nghỉ, hoàn toàn thanh thoi.

[10] Chúa chẳng bỏ con ở nơi âm-phủ
Chẳng bỏ con trong phần mộ nát hư.

[11] Đường về cõi sống mịt-mù,
Ngài cho con biết để mà bước lên.

Có Ngài cùng ở cạnh bên,
Hồn con hoan-lạc hát khen Danh Ngài,

Trước nhan-thánh Chúa sáng ngời,
Lòng con vui sướng bồi-hồi khôn nguôi.
(Tv 15, 1-2a và 5. 7-8. 9-10. 11)

<http://www.congiaovietnam.net/index.php?m=module2&v=detailarticle&id=117&ia=13065>

IV- CON MỞ MẮT RA, THẤY THẦY BÈ BÁNH

“Người cầm lấy bánh, bẻ ra và trao cho họ... Mắt họ liền mở ra.” (Lc 24,30–31)
Mắt họ mở to không phải bằng lý trí suy xét, mà bằng trái tim đã được sưởi ấm bởi Lửa Tình Yêu. **Cha Chung bẻ bánh đời mình:** chia sẻ tuổi trẻ, sức khỏe, mạng sống cho người phong. Ngài không giảng đạo, mà ngài sống đạo. Và **người ta đã nhận ra Chúa hiện diện nơi ngài.**

Đức tin không đến từ lý luận, mà từ hành động yêu thương, như lời thánh Phêrô trong **Bài Đọc II:** *"Anh em đã được cứu chuộc khỏi nếp sống phù phiếm tổ truyền, không phải bằng vàng bạc hay hư nát nhưng bằng máu châu báu của Đức Kitô, Con Chiên tinh tuyền, không tì ố":*

“Anh em thân mến, nếu anh em gọi Người là Cha, Đấng không thiên vị ai khi xét đoán mỗi người theo việc họ làm, thì anh em hãy sống trong sự kính sợ suốt thời anh em còn lưu trên đất khách. Anh em biết rằng không phải bằng vàng bạc hay hư nát mà anh em đã được cứu chuộc khỏi nếp sống phù phiếm tổ truyền, nhưng bằng máu châu báu của Đức Kitô, Con Chiên tinh tuyền, không tì ố. Người đã được tiền định trước khi tác thành vũ trụ và được tỏ bày trong thời sau hết vì anh em. Nhờ Người, anh em tin vào Thiên Chúa, Đấng làm cho Người sống lại từ cõi chết, và ban vinh quang cho Người để anh em đặt cả lòng tin và niềm hy vọng nơi Thiên Chúa”. (1 Pr 1, 17-21)

V- LỜI NGUYỆN: CON KHÔNG THẤT VỌNG NỮA, VÌ CON “ĐÃ CÓ NGÀI”

Cha Chung được thụ phong linh mục, dù bị gia đình từ chối, ngài vẫn thưa: “Xin Mẹ cứ giữ đạo của Mẹ. Con không bao giờ dám khuyên Mẹ theo đạo của con.” Ngài sống và chết giữa những người mình yêu, như một chứng nhân của lòng thương xót. Chúng ta cũng được mời gọi trở thành chứng nhân, không chỉ bằng lời nói, mà bằng chính đời sống, như lời Thánh Phêrô *"Chính Đức Giêsu mà Thiên Chúa đã làm cho sống lại... và chúng tôi là những chứng nhân."* (Cv 2,32–33):

Lạy Mẹ từ bi!
Xin Mẹ mở trí con đi!
Để con hết hồ nghi bán tín,
Mà không thấy Chúa đã đến cạnh bên.
Con chẳng như người Emmau thản nhiên chẳng biết,
Nghe Thầy thuật chuyện mà như điếc chẳng hay,
Mãi đến khi trong quán ăn, được Thầy bẻ bánh,
Mới hay người đó là chính Thầy mình.
Lạy Mẹ từ mẫu khiết trinh!
Xin giúp con nhận ra hình dung Chúa,
Chẳng như môn đệ Ngài trong bữa họp nhau
Thầy hiện đến mà đảo chao lính quynh
Cho dẫu người Emmau đã thuật nhận bánh của Thầy,

Cho dẫu được Thầy chúc phúc tràn đầy bình an.

Mãi khi nghe lời Thầy truyền ban:

"Cớ sao sợ hãi hoang mang thế này?

Lại đây xem rõ chân tay,

Là ma đâu có thế này, con ơi?

Lạy Mẹ Vương Mẫu Nước Trời

Con xin thâm tín Ngôi Lời Phục Sinh

Con xin Mẹ hãy đồng hành

Cùng con đi suốt hành trình Emmau,

Hành trình Thánh Thể nhiệm mầu,

Cho con rước Chúa ngự vào lòng con

Lạy Chúa Phục Sinh khoan nhân,

Xin cho chúng con biết nhận ra Ngài trong những vết thương của đời mình.

Xin cho chúng con biết sống lòng thương xót, không bằng lời nói, mà bằng đời sống.

Xin cho chúng con trở thành "vỏ sò biết hát", để giữa những va đập, vẫn vang lên tiếng hát của hy vọng.

Xin sai chúng con đi, để trở thành ánh sáng giữa đêm tối, bình an giữa vết đinh.

Như hai môn đệ vội vàng đứng dậy rời lữ quán để trở lại Giêrusalem, các ông không còn sợ bóng đêm đang tới, không còn thất vọng. Vì cũng như họ, con "ĐÃ CÓ NGÀI", có Đấng Phục Sinh:

ĐK- Có Ngài, con sợ nỗi chi!

Có Ngài, con vững bước đi trên đời

Đường đi xa tít mù khơi,

Quanh co muôn ngã chông gai mặc dầu;

Có Ngài, con hết khổ đau,

Ngài gieo mưa móc hoa rầu thắm tươi.

- Ngài đem Chân Lý cho đời,

Niềm tin hạt cải chuyển dời núi cao.

Ngài tuôn nguồn sống dạt dào,

Cho con khôn lớn dãi dầu gió sương.

Ngài chính thành lũy sa trường,

Để con chiến đấu nấu nung đêm ngày.

Tình Cha ngọt lịm chẳng cay,

Uớp vào cay đắng, con say giấc nồng.

- Ngài chính rực rỡ Mặt Trời,

Toả lan nắng ấm khắp nơi muôn người.

Quyền năng huyền diệu tuyệt vời,

Một lời Ngài phán, ách đời biến tan.

Đời con hạnh phúc chứa chan,

Ngài luôn chặn dắt khủng ban ơn lành.

Nhờ Cha con sẽ tái sinh,

Ngất ngây trong ánh quang vinh nhiệm mầu.

<https://youtu.be/J4iQJ0FpOg>

Ben. Đỗ Quang Vinh